

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH
Số: 52/2018/QĐDS-ST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Hậu, ngày 16 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v "Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Ông Phạm Văn Thung
- ***Thư ký phiên họp:*** Bà Ngô Thị Hoè - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên họp:*** Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 40/2015/TLVDS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu "Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 22, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1983; Địa chỉ: Xóm 3, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên họp, có mặt anh T, vắng mặt chị D)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu của anh Đỗ Văn T và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Anh Đỗ Văn T kết hôn với chị Nguyễn Thị D trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/11/2003 tại UBND xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng được bố mẹ đẻ anh T tuyên bố cho đất để làm

nhà ở tại xóm 22, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định. Từ năm 2005, do kinh tế khó khăn, vợ chồng cùng nhau vào miền Nam làm ăn. Vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, chị D về quê sinh con, anh T ở lại thành phố Hồ Chí Minh làm kinh tế, thỉnh thoảng có về thăm chị D và con. Tết nguyên đán năm 2013, anh T về quê ăn Tết đến ngày 16/02/2013 thì trở lại miền Nam, sau đó bị lừa đưa sang Trung Quốc lao động, chủ sử dụng lao động không cho về, không cho liên lạc gì với gia đình và người thân. Đầu năm 2016, chị D đã đề nghị Tòa án tuyên bố anh T mất tích và xin ly hôn với anh T. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã mở phiên họp tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích. Đầu năm 2017, được sự giúp đỡ của một số người quen, anh T được trở về nhà đoàn tụ cùng gia đình. Đến nay, anh T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu hủy quyết định giải quyết việc dân sự số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu về việc tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích.

Về con chung: Anh T và chị D có 2 con chung là Đỗ Thanh T1, sinh năm 2004 nhưng đã chết vào năm 2014 và Đỗ Thị Bảo N, sinh ngày 19/8/2009. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016 và Bản án số 156/2016/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 10 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã giao con chung là cháu Đỗ Thị Bảo N, sinh ngày 19/8/2009 cho chị D nuôi dưỡng. Nay anh T trở về, do điều kiện còn khó khăn nên anh vẫn nhất trí giao con chung cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng mà không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Giữa anh T và chị D có 1 nhà mái bằng xây trên đất bố mẹ để anh T cho vợ chồng (nhưng chưa làm thủ tục sang tên). Nay anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai, chị Nguyễn Thị D có lời khai phù hợp với lời khai của anh T về quá trình tìm hiểu, kết hôn, chung sống, mâu thuẫn vợ chồng, thời gian anh T mất tích. Nay anh T trở về có đơn yêu cầu Tòa án hủy quyết định giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố anh T mất tích, chị D nhất trí. Về con chung và tài sản chung, do anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chị D cũng không có ý kiến, đề nghị gì.

Tại phiên họp hôm nay, anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án hủy Quyết định giải quyết việc dân sự số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016 về việc tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích nhưng không yêu cầu giải quyết về con chung và tài sản chung như anh đã trình bày tại bản tự khai và đơn yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký phiên họp cũng như việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu.

Về việc giải quyết việc dân sự: Việc anh T trở về hiện đang sinh sống tại xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định là sự việc có thật nên yêu cầu của anh Đỗ Văn T là phù hợp quy định pháp luật. Căn cứ Điều 70 của Bộ luật dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Đỗ Văn T, hủy Quyết định giải quyết việc dân sự số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016 về việc tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích. Về con chung, tài sản chung do anh T không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/11/2003 tại UBND xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định. Từ ngày 16/02/2013, anh T vào miền Nam làm ăn và từ đó không có tin tức, không liên lạc gì với gia đình. Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị D. Nay anh T trở về, để khôi phục và thực hiện các quyền công dân khác của mình, anh T yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016 về việc tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích. Xét việc anh T trở về là sự việc có thật được chính quyền địa phương xác nhận nên chấp nhận yêu cầu của anh T, tuyên bố hủy quyết định giải quyết việc dân sự số 28/2016/QĐDS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016 về việc tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích là phù hợp với quy định tại Điều 70 Bộ luật dân sự.

Về con chung, tài sản chung: Giữa anh T và chị D hiện còn 01 con chung là Đỗ Thị Bảo N, sinh ngày 19/8/2009, hiện đang do chị D nuôi dưỡng. Về tài sản: Anh T và chị D có 01 nhà mái bằng xây trên đất bố mẹ để anh T hiện anh T đang quản lý. Tại quyết định tuyên bố anh T mất tích và bản án hôn nhân gia đình giữa chị D và anh T, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã giao con cho chị D nuôi dưỡng và không giải quyết về tài sản. Nay anh T, chị D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung nên Tòa án không giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Văn T.

- Tuyên bố hủy bỏ Quyết định số 28/2016/QĐST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định về việc tuyên bố anh Đỗ Văn T mất tích.

- Quan hệ nhân thân của anh Đỗ Văn T được khôi phục theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Văn T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000146 ngày 05/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Anh Đỗ Văn T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- UBND xã HĐ;
- Cấp cho đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.